

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô
Năm 2023

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô**
- Tên giao dịch quốc tế: Petroleum Dong Do Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0102293517 thay đổi lần 14 ngày 17/6/2019
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, P.Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 024. 62554111 Fax: 024. 62578111
- Website: <http://www.daukhidongdo.vn> Email: info@daukhidongdo.vn
- Mã cổ phiếu: PFL
- Logo:



Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC-Đông Đô) được thành lập trong quá trình hình thành và phát triển mô hình Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)-một định chế tài chính lớn thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.

Các mốc tăng trưởng đáng kể từ khi thành lập đến nay:

- Thành lập 15/06/2007 với tổng số vốn điều lệ: 500 tỷ.
- Tổng số nhân sự hiện nay 86 CBCNV trong đó số lượng cán bộ có trình độ Đại học và trên đại học chiếm 81,4 % tổng số.
- Năm 2007: Thành lập Chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh.
- Năm 2009: Thành lập các Ban quản lý dự án.
 - Tại Hà Nội: Ban quản lý dự án dự án Khu đô thị dầu khí Đức Giang, Ban chuẩn bị dự án 160 Trần Quang Khải.
- Tháng 7/2009: Thành lập Sàn giao dịch PVC Đông Đô tại Hà Nội.

Mục tiêu chiến lược của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là xây dựng và phát triển PetroCons Đông Đô trở thành công ty đa ngành nghề, là đơn vị chủ lực của Tổng công ty cổ

phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Hoạt động chuyên nghiệp, vững mạnh về tổ chức, tiên tiến về công nghệ trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, thi công xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng và thương mại.

Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô ngày 07/12/2009 Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trở thành cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô.

Tháng 11/2010, cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội và được chấp thuận giao dịch theo Quyết định số 805/QĐ-SGDHN ngày 03/11/2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

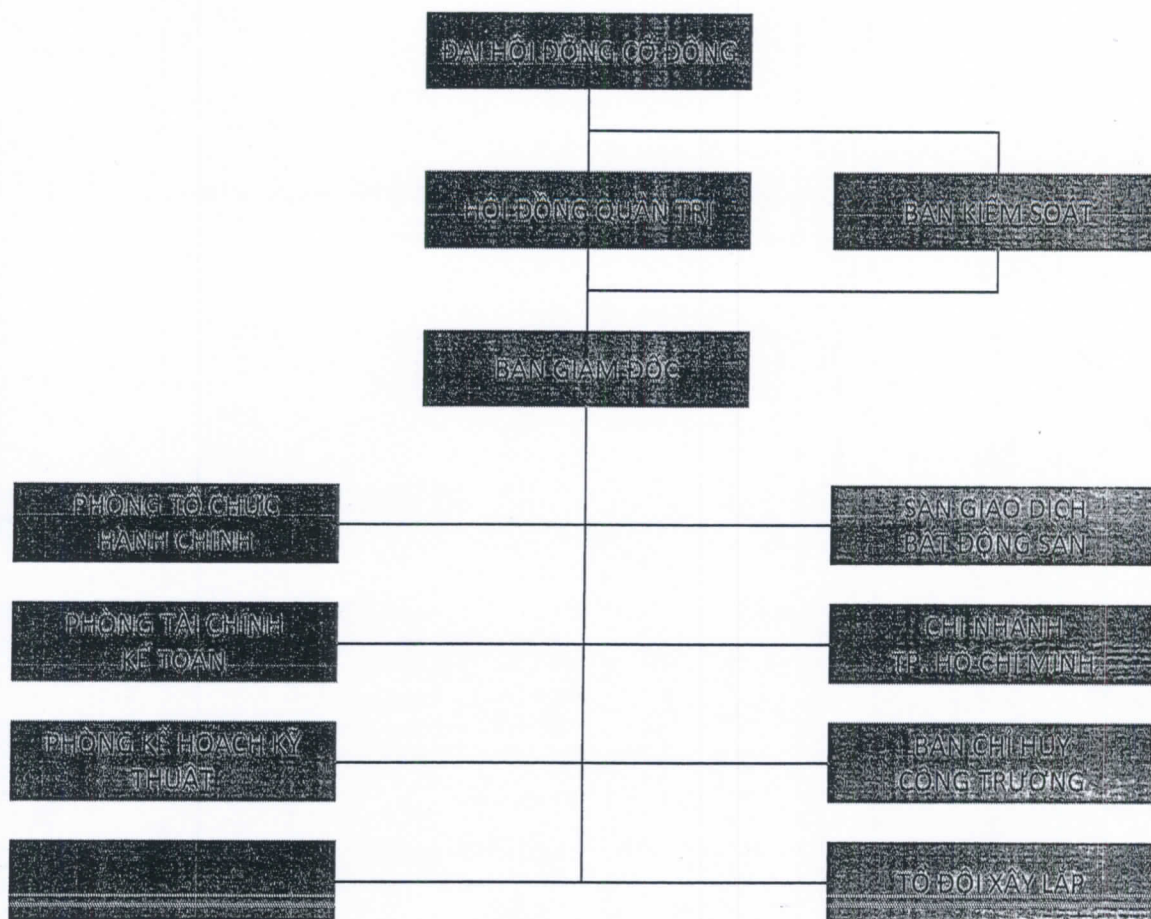
Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102293517 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 06 năm 2007 và thay đổi lần 14 ngày 17 tháng 7 năm 2022, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán)
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, phương tiện phục vụ giao thông vận tải;
- Kinh doanh dịch vụ tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản;
- Kinh doanh vật tư thiết bị phục vụ cho các công trình xây dựng, trang thiết bị nội, ngoại thất, cấp thoát nước, môi trường, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng cơ sở;
- Tư vấn xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, môi trường (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Tổng thầu EPC các công trình công nghiệp, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, môi trường;
- Thăm dò khai thác, chế biến khoáng sản (Trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Mua bán, xuất nhập khẩu khoáng sản, vật tư, thiết bị nguyên phụ liệu và các hoạt động dịch vụ khác phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản;
- Kinh doanh điện năng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Xây dựng các dự án nhà ở, biệt thự, văn phòng, khách sạn, trung tâm thương mại, siêu thị, khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí, làng du lịch;
- Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, định giá bất động sản (Không bao gồm dịch vụ giám định hàng hóa; định giá tài sản thuộc thẩm quyền của Nhà nước), sàn giao dịch bất động sản và các dịch vụ khác.

Địa bàn kinh doanh: ngoài các Dự án tại Hà Nội từ đầu năm 2015 Công ty mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng ở Thái Bình, TP. Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Đồng Nai.

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. *Mô hình quản trị, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty*



b. Cơ cấu bộ máy quản lý

- Ban giám đốc điều hành đến 31/12/2023 : 03 người

+ Ông Phan Minh Tâm Giám đốc

+ Bà Nguyễn Thị Dung Phó Giám đốc

+ Ông Ngô Duy Chinh Phó Giám đốc

- Các phòng chức năng: Phòng Tài chính Kế toán, Tổ chức hành chính, Phòng kế hoạch – kỹ thuật, Sàn bất động sản, Chi nhánh tại TP.HCM.

c. Các công ty con, công ty liên kết

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tổng doanh thu năm 2023: 24,58 tỷ đồng

- Lợi nhuận sau thuế chưa hoàn nhập: (5,38) tỷ đồng

- LNST sau hoàn nhập quỹ khác thuộc vốn CSH: 0,145 tỷ đồng

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1: Giám đốc

Họ và tên: PHAN MINH TÂM

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 04/10/1978

CMND: 025078000292 cấp ngày 23/03/2017 tại Hà Nội

Quê quán: Lâm Thao - Phú Thọ

Hộ khẩu thường trú: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.2: Phó Giám đốc

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 23/3/1979

CMND: 013110203 cấp ngày 14/8/08 tại Hà Nội

Quê quán: Yên Phong - Yên Định - Thanh Hoá

Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.3: Phó Giám đốc

Họ và tên: NGÔ DUY CƯỜNG

Giới tính: NAM

Ngày sinh: 25/10/1982

CMND: 024082000849 cấp ngày 03/03/2020.

Quê quán: Mai Trung, Hiệp Hoà, Bắc Giang.

Hộ khẩu thường trú: P12b07, CT2A, KĐT M Cổ Nhuế, P. Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: P12b07, CT2A, KĐT M Cổ Nhuế, P. Cổ Nhuế 1, BTL, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT.

2.5: Kế toán trưởng

Họ và tên: BÙI HỒNG THÁI

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 26-09-1987

CMND: 015087000182 cấp ngày 24/04/2021

Quê quán: Vĩnh Chân - Hạ Hòa - Phú Thọ

Hộ khẩu thường trú: CH7A4-CT4 KĐT Văn Khê - La Khê - Hà Đông - HN

Chỗ ở hiện nay: CH7A4-CT4 KĐT Văn Khê - La Khê - Hà Đông - HN

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc: Thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định hiện hành của Đại hội đồng cổ đông và Công ty
- Số lượng cán bộ CNV tại ngày 31/12/2023 là: 55 người trong đó: Trên đại học: 06; đại học: 37; cao đẳng: 02; Trung cấp: 01; công nhân kỹ thuật: 04; lao động phổ thông: 5.
- Thay đổi thành viên HĐQT/Chủ tịch, Ban GD, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng: Không có sự thay đổi.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023	TH/TH 2023/2022
1	Chỉ tiêu sản lượng	Tỷ đồng	44,83	20,79	46,38%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	40,44	24,58	60,78%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,85	(5,386)	
4	Lợi nhuận sau thuế sau hoàn nhập quỹ khác thuộc vốn CSH	Tỷ đồng	1,85	0,145	7,83%
5	Lao động sử dụng bình quân	Người	56	55	98,21%
6	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	8,04	8,04	104%
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	500	500	100%
8	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho/nợ ngắn hạn	2,63 1,67	2,54 1,79	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,30 0,43	0,28 0,38	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,36 0,12	0,32 0,064	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,82 0,57 4,6	0,065 0,046	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần lưu hành: 50.000.000 cổ phần

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 50.000.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

- Cổ đông tổ chức: 06 cổ đông nắm giữ 20.968.935 cổ phần chiếm 41,93%

- Cổ đông cá nhân: 3.688 cổ đông nắm giữ: 28.948.265 cổ phần chiếm 58,07%

- Cổ đông sáng lập: (Theo giấy đăng ký kinh doanh)

T T	Tên cổ đông	Trụ sở chính, hộ khẩu TT	Loại cổ phần	Khi thành lập công ty (15/6/07)		Tại 26/03/2024		Số CNDK KCM ND,
				Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp	
1	Công ty cổ phần địa ốc Phú Long	D2-19 Khu phố Mỹ Hưng 2, P Tân Phong, Quận 7, TP.HCM	Cổ phần phổ thông	3.396.00 0	6,76	3.396.00 0	6,76	
2	Công ty cổ phần đầu tư Song Kim	Số 27, Nguyễn Trung Trực, P Bến Thành, Q1, TP.HCM	Cổ phần phổ thông	6.500.00 0	13	0	0	
3	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN	Tầng 25, tòa nhà CEO, lô HH2-1 KĐT Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, quận Nam Từ Liêm, HN	Cổ phần phổ thông	18.012.9 75	36,02	17.433.4 75	34,87	
4	Hà Thị Thông	Số 8, A1, Trần Quốc Toàn, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Cổ phần phổ thông	1.000.00 0	2	335.000	0,67	

Cổ đông lớn: 02 cổ đông, nắm giữ : 20.829.475 cổ phần chiếm 41,66%

Cổ đông nước ngoài:

- Số cổ đông nước ngoài: 08 cổ đông nắm giữ: 75.500 cổ phần chiếm 0,151%

- Cổ đông lớn nước ngoài: Không có

III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2023	TH năm 2023	Tỷ lệ TH so với KH (%)
1	Chỉ tiêu Sản lượng	90	20,79	23,10%
2	Tổng doanh thu	81	24,58	30,35%
3	Lợi nhuận trước thuế	0,6	(5,386)	
4	Lợi nhuận sau thuế sau hoàn nhập quỹ khác thuộc vốn CSH	0,6	0,145	24,16%
5	Lao động cuối kỳ	59	55	93,2%
6	Lao động sử dụng bình quân	59	55	93,2%

1. Báo cáo tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

- Tài sản năm 2023 giảm so với năm 2022 là: 4,33 %
- Các khoản phải thu: 89,89 tỷ đồng tăng 5,89% so với năm 2022
- Hàng tồn kho: 65.55 tỷ đồng giảm 25,53% so với năm 2022
- Tài sản cố định giảm 25,39 % so với năm 2022

b. Tình hình nợ phải trả

Tính đến 31/12/2023, tình hình nợ phải trả của Công ty như sau:

- Vay và nợ ngắn hạn: 0,38 tỷ đồng
- Phải trả người bán: 26,31 tỷ đồng
- Vay và nợ dài hạn: 0 tỷ đồng

Công ty không có giao dịch bằng ngoại tệ

c. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Rà soát thường xuyên toàn bộ các khoản chi phí sản xuất kinh doanh, giá trị sản lượng dở dang, chi phí dở dang, đặt biệt tập trung quyết toán tại các dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1; tăng cường tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để bù đắp một phần các khoản lỗ lũy kế từ các năm trước, qua đó từng bước ổn định, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tập trung nguồn lực tiếp thị tìm kiếm các công việc về thi công xây lắp để đảm bảo đạt kế hoạch sản lượng năm 2024, tạo ra dòng tiền để trang trải tối thiểu chi phí hoạt động của bộ máy quản lý.
- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, vật tư và đặc biệt là công tác an toàn lao động trên công trường.
- Xây dựng phương án kinh doanh phù hợp với từng gói thầu/ dự án.
- Tập trung nhân lực chủ chốt tại các Ban chỉ huy công trường để thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ, đảm bảo tối thiểu giá trị khối lượng dở dang và công nợ phải thu tại các công trình/ dự án.
- Có giải pháp thi công chi tiết, hợp lý, tiết kiệm, an toàn cho mỗi hạng mục công trình.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để thực hiện chuyển nhượng dự án/ phần vốn góp vào các Công ty như: Công ty Lam Kinh, Cty CP tây Hà Nội...
- Tập trung thu hồi vốn đặc biệt đối với các khoản công nợ phải thu lớn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD của đơn vị như khoản phải thu của các Công ty CP Hasky, Thiên Phúc Gia, TID, Phú Long...
- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư, vật liệu.
- Thực hiện các giải pháp tài chính linh hoạt, đa dạng hóa các kênh huy động vốn, cấp đủ vốn cho sản xuất và đầu tư. Chủ động rà soát, nâng hạn mức vay vốn lưu động để đảm bảo vốn cho SXKD.
- Sử dụng hợp lý và hiệu quả nguồn tiền thu được từ thoái vốn các dự án/ Công ty góp vốn.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

*Kết quả một số chỉ tiêu năm 2023 của Công ty.

- Tổng doanh thu: 20,79 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế sau hoàn nhập quỹ khác thuộc vốn CSH: 0,145 tỷ.
- Nguồn vốn chủ sở hữu: 221,84 tỷ giảm 5,38 tỷ so với năm trước.
- Các khoản nợ phải thu cuối kỳ: 95,51 tỷ tăng 5,62 tỷ so với năm trước.
- Các khoản nợ phải trả cuối kỳ: 88,09 tỷ giảm 8,67 tỷ so với năm trước.

Công ty thực hiện triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 trong bối cảnh tình hình chung như sau:

- Công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn việc mới gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh kéo dài, hơn nữa năng lực tài chính của Công ty chưa đủ lớn, máy móc thiết bị thi công chưa đầy đủ, áp lực cạnh tranh trong đấu thầu với các đơn vị trong ngành xây dựng cao.

- Công tác thu hồi công nợ, nghiệm thu thanh quyết toán của các công trình đã thi công còn chậm trễ.

Năm 2023 Công ty có lợi nhuận sau hoàn nhập quỹ khác thuộc vốn CSH là: 0,145 tỷ đồng nguyên nhân cụ thể là: (i) Giá trị doanh thu ghi nhận trong năm 2023 giảm so với năm 2022, mặt khác công tác thu hồi công nợ không đạt được như kỳ vọng để hoàn nhập phần giá trị đã trích lập dự phòng.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- HĐQT Công ty thực hiện đúng quyền và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế phối hợp làm việc giữa HĐQT và Ban Giám đốc trong việc chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Hội đồng quản trị có Chủ tịch HĐQT chuyên trách và 3/5 đồng chí kiêm nhiệm giữ chức vụ Giám đốc và Phó Giám đốc, vì vậy HĐQT Công ty tham gia hầu hết các cuộc họp cùng Ban giám đốc, nhận được đầy đủ thông tin, báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính để kịp thời ra định hướng và quyết định.

- Các thành viên HĐQT Công ty thường xuyên nắm bắt thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động để thống nhất và ra các quyết định kịp thời, linh hoạt. HĐQT đã chỉ đạo sát sao các hoạt động của Công ty thông qua các nghị quyết của phiên họp các quý đồng thời phê duyệt một số các Nghị quyết mới để nâng cao uy tín, từng bước xây dựng thương hiệu của Công ty trong lĩnh vực xây lắp, duy trì dòng tiền cho hoạt động của công ty. Trong năm 2023 HĐQT Công ty định hướng và tập trung chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể sau:

- + Đối với hoạt động xây lắp: HĐQT chỉ đạo việc tìm kiếm các nguồn việc trong lĩnh vực xây lắp, tập trung quyết liệt trong công tác huy động vốn, đặc biệt trọng điểm là công tác thu hồi vốn tồn đọng tại dự án.

- + Đối với hoạt động dự án đầu tư: Chỉ đạo việc lập phương án chuyển nhượng, phương án thoái vốn góp đầu tư nhằm thu hồi vốn và các khoản thanh toán đến hạn phải trả nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.

- + Công tác nhân sự: Rà soát nhân sự trong toàn Công ty, nâng cao năng suất lao động, ưu tiên người làm được việc, chấm dứt hợp đồng nếu nhân sự yếu kém đồng thời tuyển dụng thêm một số vị trí nòng cốt để thay thế.

- + Công tác quản lý thi công xây lắp: Triệt để rút kinh nghiệm các hợp đồng đã thi công trong thời gian vừa qua, đề nghị phê duyệt phương án kinh doanh, tổ chức thi công, thực hiện hợp đồng nào xong gọn, đảm bảo hiệu quả và cân đối dòng tiền, nên cảnh báo rủi ro, nâng cao công tác kiểm soát chi phí đối với từng hợp đồng để cảnh báo rủi ro.

- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hoặc cần thảo luận các nội dung mà Ban giám đốc xin ý kiến chỉ đạo, tham gia họp với Ban giám đốc và các đối tác liên quan đến vấn đề quan trọng của Công ty, tham gia ý kiến hoặc chỉ đạo trực tiếp với các vấn đề phát sinh quan trọng hoặc đột xuất.

- HĐQT đã chú trọng công tác quản trị rủi ro, thận trọng khi ra quyết định, triển khai đồng thời với việc ban hành các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát, để kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu tạo đà phát triển bền vững đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, Nhà nước, Cổ đông, đối tác và quyền lợi của người lao động.

V. Chương trình hoạt động của HĐQT năm 2024.

Năm 2024, cùng với các cơ hội của thị trường bất động sản, sự phục hồi tăng trưởng kinh tế trong và ngoài nước sau đại dịch Covid19, Ban lãnh đạo Công ty sẽ bám sát các chỉ đạo của Nhà nước về các chính sách tài chính tiền tệ, lãi suất..., các giải pháp tháo gỡ đối với hoạt động ngân hàng, đồng thời phát huy tối đa mọi nguồn lực, tận dụng các thế mạnh của Công ty, với tinh thần đoàn kết, dựa trên bài học kinh nghiệm trong các hoạt động xây lắp, phát triển kinh doanh dầu nhờn, kinh doanh thương mại bất động sản, nâng cao năng lực và uy tín trong hoạt động xây lắp, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2024
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	90
2	Doanh thu	Tỷ đồng	80
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,36
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,36
5	Giá trị đầu tư mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	5
6	Giá trị kinh doanh thương mại bất động sản	Tỷ đồng	35
7	Lao động sử dụng bình quân	Người	55
8	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	8,2
9	Vốn điều lệ	tỷ đồng	500
10	Tỷ lệ trả cổ tức	%	0

Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024 như sau:

- HĐQT phát huy thế mạnh và năng lực của từng thành viên với phương châm huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, đảm bảo có lợi nhuận và sử dụng vốn hiệu quả các nguồn vốn đã thu hồi để đưa Công ty phát triển lâu dài và ổn định.

- Tận dụng thế mạnh kinh nghiệm đầu tư kinh doanh bất động sản nhằm sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tối ưu hóa tài sản hiện nay, tăng tỷ trọng đầu tư kinh doanh thương mại và cho thuê bất động sản để tạo nguồn thu đảm bảo phát triển lâu dài cho Công ty trong tương lai.

- Tăng cường công tác kinh doanh vật tư, vật liệu, nghiên cứu mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực và kinh nghiệm như phát triển mảng thi công và kinh doanh thương mại sản phẩm chống thấm ...

- Đánh giá hiệu quả lại mảng kinh doanh dầu mỡ nhờn, tập trung phát triển thị trường dự án đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Đối với công tác thu hồi công nợ: Tập trung thu hồi công nợ phải thu lớn ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh như khoản phải thu; thu hồi công nợ từ việc thoái vốn đầu tư dự án; thu hồi công nợ tại các công trình/dự án đã thi công xong.

- Tìm kiếm các đối tác để chuyển nhượng phần vốn góp của PetroCons Đông Đô tại các Công ty tham gia góp vốn đảm bảo công khai, minh bạch và tuân thủ đầy đủ các quy định, quy trình của pháp luật và Công ty.

- Hoàn thành việc đứng tên trên Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đối với các lô đất tại Thiệu Khánh - Thanh Hóa đủ điều kiện có thể chuyển nhượng, tăng nguồn thu cho Công ty.

- Nâng cao sử dụng hiệu quả nguồn vốn, nguồn tiền thu được từ thoái vốn các dự án/công ty góp vốn.

- Hoàn thành việc thanh toán khoản nợ cổ tức đối với Tổng Công ty và các cổ đông Công ty.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 là: 1.343.568.938 đồng.

Để có thể đạt được mục tiêu trên, HĐQT đã xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể như sau:

- Thực hiện đúng quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty, tăng cường hiệu quả trong các hoạt động quản trị Công ty bằng các hình thức cho ý kiến bằng văn bản giải quyết nhanh các yêu cầu công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

- Tăng cường mối liên hệ giữa Ban GD - HĐQT thông qua bộ phận giúp việc HĐQT, tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ/dột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và tuân thủ các quy định pháp luật cũng như các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty.

- Xây dựng định hướng hoạt động của Công ty trong từng giai đoạn, giám sát và hỗ trợ Ban GD hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024.

- HĐQT cùng Ban giám đốc sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành, rà soát lại nhân sự, bổ nhiệm nhân sự có kinh nghiệm tổ chức, quản lý và triển khai thi công xây dựng để phù hợp với tình hình SXKD của Công ty trong năm 2024.

Trong bối cảnh diễn biến kinh tế, chính trị trong và ngoài nước khó dự báo, HĐQT Công ty cần phải theo sát tình hình thị trường để chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, khắc phục kịp thời những khó khăn và nắm bắt cơ hội thuận lợi để thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch của Công ty đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông đã gửi gắm niềm tin vào Công ty.

VI. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Hội đồng quản trị: gồm 05 thành viên

Cơ cấu như sau: 01 Chủ tịch chuyên trách, 01 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc, 01 thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, 02 thành viên HĐQT kiêm nhiệm.

Hiện nay có 03 thành viên tham gia điều hành, 02 thành viên không tham gia điều hành Công ty.

1.1.1 NGUYỄN ANH TUẤN - CT HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 09 - 11 - 1974
CMND: 025074000022 cấp ngày 18/11/13 tại Hà Nội
Quê quán: Yên Minh - Ý Yên - Nam Định
Hộ khẩu thường trú: Phòng 904, CT9, KĐT Mỹ Đình, Mễ Trì, P Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, HN
Chỗ ở hiện nay: Phòng 904, CT9, KĐT Mỹ Đình, Mễ Trì, P Mỹ Đình 1, Q Nam Từ Liêm, HN
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT

1.1.2 PHAN MINH TÂM – Giám đốc -Ủy viên HĐQT

Họ và tên: PHAN MINH TÂM
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 04 - 10 - 1978
Quê quán: Lâm Thao, Phú Thọ
CMND: 025078000292 cấp ngày 23/3/17 tại Hà Nội
Hộ khẩu thường trú: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngách 282/20 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty

1.1.3 NGUYỄN THỊ DUNG - Phó Giám đốc - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 23/3/1979
CMND: 013110203 cấp ngày 14/8/08 tại Hà Nội
Quê quán: Yên Phong - Yên Định - Thanh Hoá
Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ KT

1.1.4 NGUYỄN MINH ĐÔNG - Ủy viên HĐQT độc lập

Họ và tên: NGUYỄN MINH ĐÔNG
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 5/12/1976
CMND: 001076013084 cấp ngày 29/6/2018 tại Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: SN 29, đường 23, KĐT TP Giao Lưu, Phạm Văn Đồng, Cổ Nhuế 2, BTL, HN
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty GEO Việt Nam

1.1.5 NGUYỄN KHÁNH TRUNG - Ủy viên HĐQT (Không tham gia điều hành Công ty)

Họ và tên: NGUYỄN KHÁNH TRUNG
Giới tính: Nam

Ngày sinh: 07 - 05 - 1971
CMND: 011728787 cấp ngày 01/02/2007 tại Hà Nội
Quê quán: Kim Sơn - Ninh Bình
Hộ khẩu thường trú: 453 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 2C-7-4, Khu chung cư Phú Mỹ, đường Hoàng Quốc Việt, phường Phú Mỹ, quận 7, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kiến trúc sư
Chức vụ hiện tại: Giám đốc Dự án tại Cty cổ phần địa ốc Phú Long

1.2. Hoạt động của HĐQT

- HĐQT Công ty thực hiện đúng quyền và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế phối hợp làm việc giữa HĐQT và Ban Giám đốc trong việc chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

- Các thành viên HĐQT Công ty thường xuyên nắm bắt thông tin thông qua các cuộc họp định kỳ, các báo cáo về tình hình hoạt động để thống nhất và ra các quyết định kịp thời, linh hoạt. HĐQT đã chỉ đạo sát sao các hoạt động của Công ty thông qua các nghị quyết của phiên họp các quý, chỉ đạo cụ thể các nội dung các buổi họp, đồng thời phê duyệt một số các nghị quyết mới nhằm chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể:

+ Công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh: HĐQT tiếp tục cùng Ban giám đốc Công ty nỗ lực tìm kiếm các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023: (i) Tham gia đấu thầu xây lắp; (ii) Cho thuê bất động sản thu hồi được; (iii) Tìm kiếm các bất động sản phù hợp, có khả năng sinh lời, mang lại dòng tiền; (iv) Đánh giá hiệu quả mảng kinh doanh đầu nhòm để đưa ra giải pháp kinh doanh hiệu quả phù hợp hơn.

+ Công tác thi công xây lắp: Đối với hợp đồng đã thi công xong nhưng chưa quyết toán, HĐQT chỉ đạo tập trung xử lý các vướng mắc, hoàn thành hồ sơ thanh quyết toán thu hồi công nợ như, HĐQT chỉ đạo sát sao việc thi công các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng, có biện pháp quản lý trang thiết bị, chi phí để tăng hiệu quả.

+ Công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ: Chỉ đạo Ban giám đốc phân loại các khoản công nợ, tuổi nợ cụ thể, quyết liệt đưa ra các biện pháp nhằm giảm bớt công nợ, tiếp tục phối hợp Đơn vị tư vấn luật, cơ quan tố tụng tòa án, cơ quan thi hành án để thu hồi nợ đặc biệt đối với công nợ kéo dài nhiều năm như công nợ cá nhân, khoản thu hồi vốn góp.

+ Các công tác khác: HĐQT chỉ đạo khai thác tối đa các tài sản, nguồn vốn hiện có của Công ty, sắp xếp lại phòng ban để tối ưu diện tích văn phòng, cho thuê các căn hộ đã thu hồi với mục tiêu tạo thu nhập ổn định cho Công ty.

- Hội đồng quản trị giao cho Ban giám đốc cân đối nguồn vốn thu hồi để trả nợ cổ tức năm 2010 cho các cổ đông.

- Bên cạnh đó, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc ban hành các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát, để kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu tạo đà phát triển bền vững đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, Nhà nước, Cổ đông, đối tác và quyền lợi của người lao động.

1.3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT đến 31/12/2023.

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Chủ tịch HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 7.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện phần vốn của PVC: 7.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

2. Ông Phan Minh Tâm - Giám đốc - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 6.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện phần vốn của PVC: 6.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

3. Bà Nguyễn Thị Dung - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 4.433.475 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)
- + Đại diện phần vốn của PVC: 4.433.475 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

4. Ông Nguyễn Minh Đông - Thành viên HĐQT:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

2. Ban kiểm soát: Có 03 thành viên

Cơ cấu như sau: 01 Trưởng ban kiểm soát chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

2.1. Bà: NGUYỄN THỊ TÂM - Trưởng ban kiểm soát chuyên trách

Họ và tên: NGUYỄN THỊ TÂM
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 01 - 12 - 1975
CMND: 033175002038 cấp ngày 24/04/2017 tại Hà Nội
Quê quán: Đông Tảo - Khoái Châu - Hưng Yên
Hộ khẩu thường trú: Nhà 34, ngõ 86, đường Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Nhà 34, ngõ 86, đường Chùa Hà, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Trưởng ban kiểm soát
Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.2. Bà: ĐỖ NGUYỄN LAN CHÂU - Ủy viên ban kiểm soát (Không trực tiếp làm việc tại Cty)

Họ và tên: ĐỖ NGUYỄN LAN CHÂU
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 6/1/1982
CMND: 094182015513 cấp ngày 20/12/2021 tại Cục QL.HIC về TT.XH
Hộ khẩu thường trú: C7.06 Chung cư Phú Gia, KDC Phú Gia, Tổ 17, ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh.
Chỗ ở hiện nay: C7.06 Chung cư Phú Gia, KDC Phú Gia, Tổ 17, ấp 1, Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân xây dựng
Chức vụ hiện tại: Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô, CN Hồ Chí Minh

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.3. Bà: LÊ THỊ HẢI HÀ - Ủy viên ban kiểm soát(Không trực tiếp làm việc tại Cty)

Họ và tên: LÊ THỊ HẢI HÀ

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 1981

CMND: 001181036223 cấp ngày 29/4/2021 tại Cục QLHC về TTXH

Hộ khẩu thường trú: 507A, D4, Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: P 208, Chung cư D5A, Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán, Chứng chỉ KTV

Chức vụ hiện tại: Kế toán tại Công ty cổ phần địa ốc Phú Long

Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

**Hoạt động của Ban kiểm soát*

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát các hoạt động của đơn vị như sau:

- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động tài chính của PVC Đông Đô thông qua việc rà soát gián tiếp các báo cáo do Ban lãnh đạo Công ty cung cấp. Đồng thời, tham gia các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT định kỳ theo thông báo của HĐQT và đưa ra ý kiến đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban kiểm soát đã kiểm tra trực tiếp toàn diện tình hình hoạt động của Công ty, bao gồm các nội dung: Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh; hoạt động xây lắp; tình hình triển khai các dự án của PVC Đông Đô; kiểm tra, giám sát hoạt động của các chi nhánh, các Ban quản lý của PVC Đông Đô; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định, nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT và việc chấp hành quy định của Ban lãnh đạo Công ty;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và khắc phục các kiến nghị của Ban kiểm soát đã nêu trong các báo trước của Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính tự lập hàng quý của Công ty.

- Ban kiểm soát phối hợp đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;

Thù lao của Ban kiểm soát Công ty năm 2023

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2023 (đồng)	Thực hiện năm 2023 (đồng)
I	Tổng cộng		321.600.000	321.600.000
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng BKS	285.600.000	285.600.000
2	Lê Thị Hải Hà	TV BKS	18.000.000	18.000.000
3	Đỗ Nguyễn Lan Châu	TV BKS	18.000.000	18.000.000

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Chức danh	Họ và tên Người đại diện	Kế hoạch năm 2023 (đồng)	Thực hiện năm 2023 (đồng)	Tỷ lệ hoàn thành	Thời gian giữ chức vụ
I	Hội đồng quản trị		1.108.800.000	1.108.200.000	100%	
1	CT HĐQT	Nguyễn Anh Tuấn	339.600.000	339.600.000	100%	Đến 31/12/23
2	Giám đốc, TV HĐQT	Phan Minh Tâm	375.600.000	375.600.000	100%	Đến 31/12/23
3	TV HĐQT chuyên trách, Phó GD	Nguyễn Thị Dung	321.600.000	321.000.000	100%	Đến 31/12/23
4	TV HĐQT độc lập	Nguyễn Minh Đông	36.000.000	36.000.000	100%	Đến 30/03/23
5	TV HĐQT không chuyên trách	Nguyễn Khánh Trung	36.000.000	36.000.000	100%	Đến 31/12/23

b. Giao dịch của cổ đông nội bộ

STT	Người hiện giao dịch	Thực giao	Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	

c. Các Hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với Công ty của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và những người có liên quan tới các đối tượng trên: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý Kiến kiểm toán

(BTC năm 2023 đã kiểm toán kèm theo)

* Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Căn cứ vào danh sách cổ đông ngày ĐKCC: 26/03/2024 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

TT	Danh mục	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	49.901.300	499.901.300.000	99,8
1	Cổ đông tổ chức	20.962.935	209.629.350.000	41,93

2	Cổ đông đặc biệt			
3	Cổ đông khác	28.948.265	289.482.650.000	57,89
	- Cá nhân	28.383.650	283.836.500.000	57,88
	- Tổ chức			
II	Cổ đông nước ngoài	98.700	828.000.000	0,165
	- Cá nhân	91.500	910.500.000	0,01
	- Tổ chức	7.200	72.000.000	0,18
	Cộng (I) + (II) :	50.000.000	500.000.000.000	100

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu TCHC, TCKT.



Phan Minh Tâm

